Số: 61/2026/TT-BNNMT
Thời gian ký: 2026-11-27T11:07:02+07:00

Phụ lục XI
MÔ HÌNH, CẤU TRÚC THÔNG TIN LỚP DỮ LIỆU GỐC LĨNH VỰC BẢO TỒN THIÊN NHIÊN VÀ ĐA DẠNG SINH HỌC

(Ban hành kèm theo Thông tư số ...../2026/TT-BNNMT ngày... tháng... năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường)

1. Văn bản thành lập/công nhận

1.1. Mô hình dữ liệu

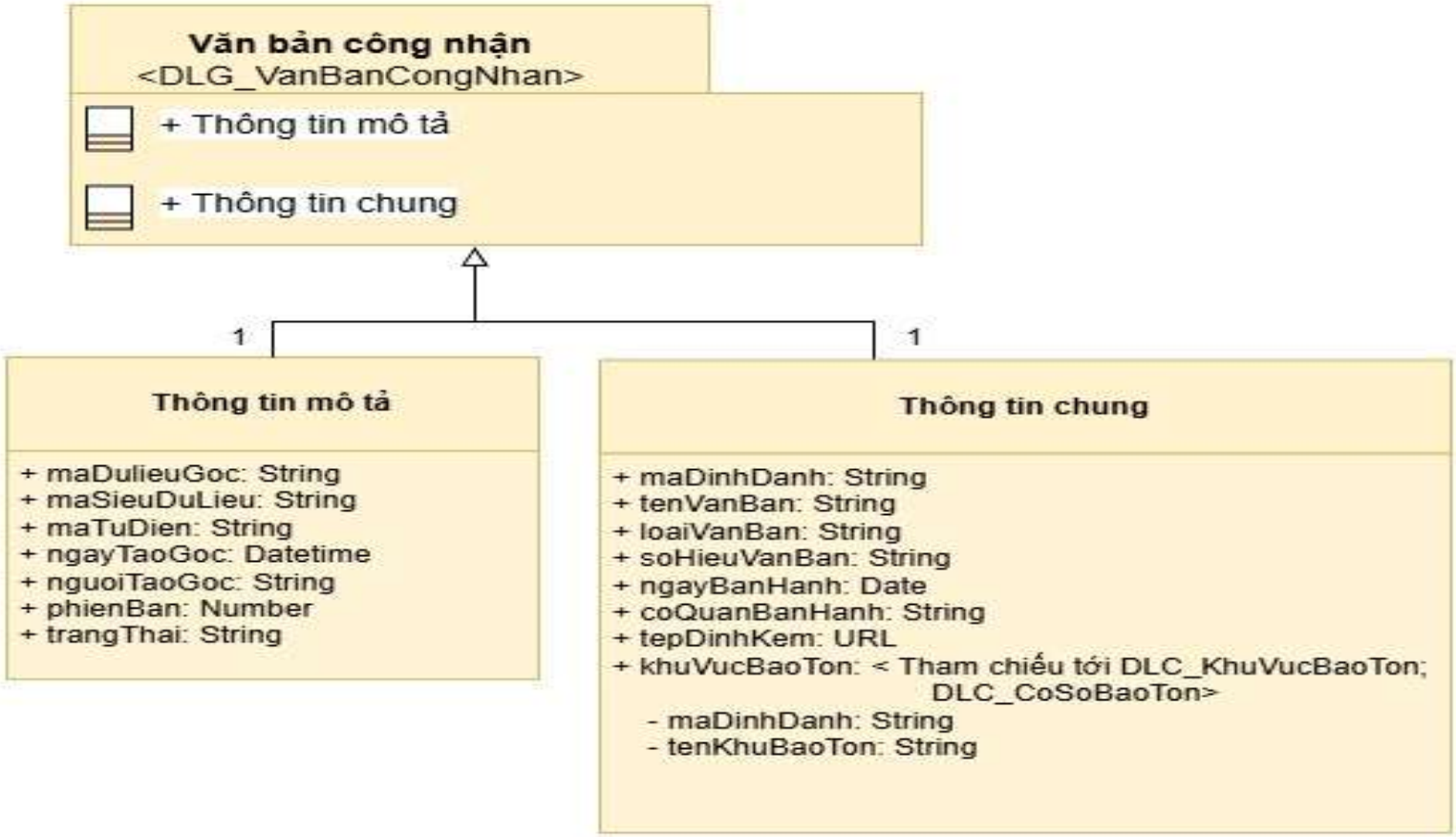

Hình 1. Mô hình dữ liệu văn bản thành lập/công nhận

1.2. Cấu trúc thông tin

Tên bảng: DLG_VanBanCongNhan

STT	Dữ liệu	Trường thông tin		Kiểu dữ liệu		Độ dài	Miền giá trị	Mô tả
		Thông tin	Tên trường thông tin	Tiếng Việt	Tiếng Anh			
1	Thông tin mô tả							
		Mã dữ liệu gốc	maDuLieuGoc	Chuỗi ký tự	String	50	1	Định danh duy nhất toàn ngành
		Mã siêu dữ liệu	maSieuDuLieu	Chuỗi ký tự	String	50	1	Liên kết siêu dữ liệu
		Mã từ điển	maTuDien	Chuỗi ký tự	String	50	1	Liên kết với từ điển dữ liệu
		Ngày tạo	ngayTaoGoc	Ngày/tháng/năm	DateTime		1	Thời điểm tạo bản ghi gốc
		Người tạo	nguoiTaoGoc	Chuỗi ký tự	String	50	1	Người tạo/thu thập dữ liệu
		Phiên bản	phienBan	Số	Number	10	1	Phiên bản (không chỉnh sửa)
		Trạng thái	trangThai	Chuỗi ký tự	String	20	1	Hoạt động/Lưu trữ
2	Thông tin chung							
		Mã định danh	maDinhDanh	Chuỗi ký tự	String	50	1	Mã định danh điện tử của văn bản thành lập/công nhận dùng để chia sẻ dữ liệu
		Tên văn bản	tenVanBan	Chuỗi ký tự	String	250	1	Tên văn bản
		Loại văn bản	loaiVanBan	Chuỗi ký tự	String	50	1	Loại văn bản: 1. Quyết định thành lập khu BTTN/cơ sở bảo tồn ĐDSH 2. Quyết định chuyển hạng khu BTTN 3. Văn bản công nhận danh hiệu quốc tế 4. Văn bản khác
		Số hiệu văn bản	soHieuVanBan	Chuỗi ký tự	String	50	1	Số hiệu văn bản

STT	Dữ liệu	Trường thông tin		Kiểu dữ liệu		Độ dài	Miền giá trị	Mô tả
		Thông tin	**Tên trường thông tin**	**Tiếng Việt**	**Tiếng Anh**			
		Ngày ban hành	ngayBanHanh	Ngày/tháng/năm	Date		1	Ngày ban hành
		Cơ quan ban hành	coQuanBanHanh	Chuỗi ký tự	String	50	1	Cơ quan ban hành (Tham chiếu bảng dữ liệu danh mục: DM_CoQuanDonVi)
		Tệp dữ liệu đính kèm	tepDinhKem	Đường dẫn lưu trữ file	URL		1	Tệp dữ liệu đính kèm
		Khu vực bảo tồn	khuVucBaoTon				1	Khu vực bảo tồn có quyết định liên quan (Tham chiếu bảng dữ liệu chủ: DLC_KhuVucBaoTon hoặc DLC_CoSoBaoTon)
		- Mã định danh	maDinhDanh	Chuỗi ký tự	String	50	1	Mã tham chiếu khu vực bảo tồn
		- Tên gọi	tenKhuBaoTon	Chuỗi ký tự	String	250	1	Tên gọi khu vực bảo tồn

2. Kết quả điều tra, kiểm kê, quan trắc

2.1. Mô hình dữ liệu

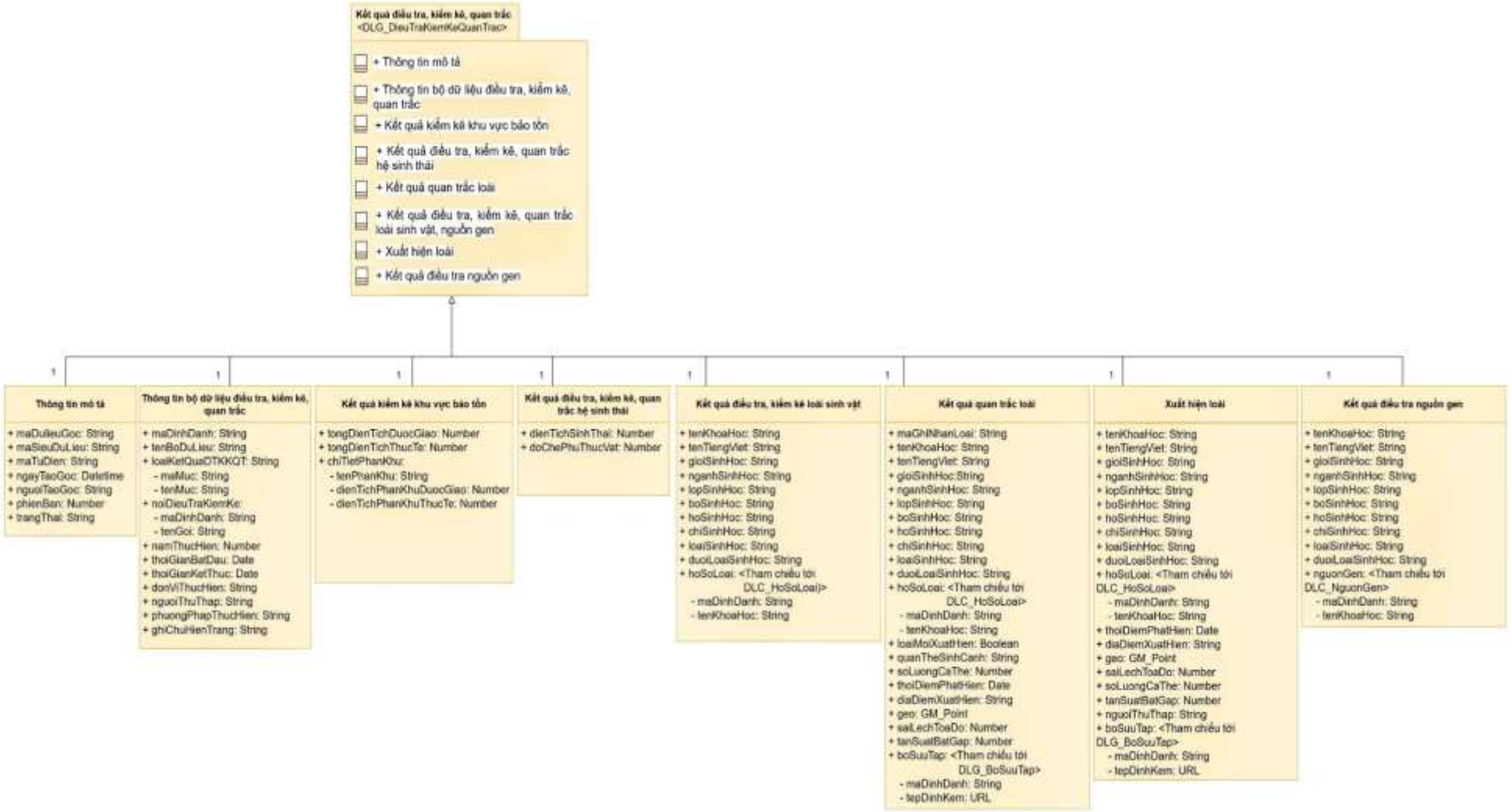

Hình 2. Mô hình dữ liệu kết quả điều tra, kiểm kê, quan trắc

2.2. Cấu trúc thông tin

Tên bảng: DLG_DieuTraKiemKeQuanTrac

STT	Dữ liệu	Trường thông tin		Kiểu dữ liệu		Độ dài	Miền giá trị	Mô tả
		Thông tin	Tên trường thông tin	Tiếng Việt	Tiếng Anh			
1	Thông tin mô tả							
		Mã dữ liệu gốc	maDuLieuGoc	Chuỗi ký tự	String	50	1	Định danh duy nhất toàn ngành
		Mã siêu dữ liệu	maSieuDuLieu	Chuỗi ký tự	String	50	1	Liên kết siêu dữ liệu
		Mã từ điển	maTuDien	Chuỗi ký tự	String	50	1	Liên kết với từ điển dữ liệu
		Ngày tạo	ngayTaoGoc	Ngày/tháng/năm	DateTime		1	Thời điểm tạo bản ghi gốc
		Người tạo	nguoiTaoGoc	Chuỗi ký tự	String	50	1	Người tạo/thu thập dữ liệu
		Phiên bản	phienBan	Số	Number	10	1	Phiên bản (không chỉnh sửa)
		Trạng thái	trangThai	Chuỗi ký tự	String	20	1	Hoạt động/Lưu trữ
2	Thông tin bộ dữ liệu điều tra, kiểm kê, quan trắc							
		Mã định danh	maDinhDanh	Chuỗi ký tự	String	50	1	Mã định danh điện tử của bộ dữ liệu dùng để chia sẻ dữ liệu
		Tên bộ dữ liệu	tenBoDuLieu	Chuỗi ký tự	String	500	1	Tên bộ dữ liệu

STT	Dữ liệu	Trường thông tin		Kiểu dữ liệu		Độ dài	Miền giá trị	Mô tả
		Thông tin	Tên trường thông tin	Tiếng Việt	Tiếng Anh			
		Loại kết quả điều tra, kiểm kê, quan trắc	loaiKetQuaDTKKQT	Chuỗi ký tự	String	50	1	Loại kết quả điều tra, kiểm kê, quan trắc (Tham chiếu bảng dữ liệu danh mục: DM_LoaiKetQuaDTKKQT)
		Nơi thực hiện điều tra, kiểm kê, quan trắc	noiDieuTraKiemKeQuanTrac				1	Nơi thực hiện điều tra, kiểm kê, quan trắc (Tham chiếu bảng dữ liệu chủ: DLC_KhuVucBaoTon hoặc DLC_KhuHeSinhThai hoặc DLC_CoSoBaoTon)
		- Mã định danh	maDinhDanh	Chuỗi ký tự	String	50	1	Mã tham chiếu nơi thực hiện điều tra, kiểm kê, quan trắc
		- Tên gọi	tenGoi	Chuỗi ký tự	String	250	1	Tên gọi nơi thực hiện điều tra, kiểm kê, quan trắc
		Năm thực hiện	namThucHien	Số	Number	10	1	Năm thực hiện điều tra, kiểm kê, quan trắc
		Thời gian bắt đầu	thoiGianBatDau	Ngày/tháng/năm	Date		0..1	Thời gian bắt đầu thực hiện
		Thời gian kết thúc	thoiGianKetThuc	Ngày/tháng/năm	Date		0..1	Thời gian kết thúc quá trình thực hiện
		Đơn vị thực hiện	donViThucHien	Chuỗi ký tự	String	250	0..1	Tên đơn vị thực hiện
		Người thu thập	nguoiThuThap	Chuỗi ký tự	String	250	0..1	Người thu thập

STT	Dữ liệu	Trường thông tin		Kiểu dữ liệu		Độ dài	Miền giá trị	Mô tả
		Thông tin	Tên trường thông tin	Tiếng Việt	Tiếng Anh			
		Phương pháp thực hiện	phuongPhapThucHien	Chuỗi ký tự	String	1000	0..1	Phương pháp điều tra, kiểm kê, quan trắc
		Ghi chú hiện trạng	ghiChuHienTrang	Chuỗi ký tự	String	1000	0..1	Mô tả hiện trạng
3	Kết quả kiểm kê khu vực bảo tồn							
		Tổng diện tích được giao	tongDienTichDuocGiao	Số	Number	20	1	Tổng diện tích được giao (ha)
		Tổng diện tích thực tế	tongDienTichThucTe	Số	Number	20	1	Tổng diện tích thực tế (ha)
		Phân khu	chiTietPhanKhu				0..n	Diện tích các phân khu của khu vực bảo tồn đa dạng sinh học
		- Tên phân khu	tenPhanKhu	Chuỗi ký tự	String	250	1	Tên phân khu
		- Diện tích phân khu được giao	dienTichPhanKhuDuocGiao	Số	Number	20	1	Diện tích phân khu được giao (ha)
		- Diện tích phân khu thực tế	dienTichPhanKhuThucTe	Số	Number	20	1	Diện tích phân khu thực tế (ha)
4	Kết quả điều tra, kiểm kê, quan trắc hệ sinh thái							
		Diện tích hệ sinh thái	dienTichHeSinhThai	Số	Number	20	1	Tổng diện tích hệ sinh thái (ha)
		Độ che phủ	doChePhu	Số	Number	20	0..1	Độ che phủ thực vật/rạn san hô sống của khu điều tra (%)

STT	Dữ liệu	Trường thông tin		Kiểu dữ liệu		Độ dài	Miền giá trị	Mô tả
		Thông tin	Tên trường thông tin	Tiếng Việt	Tiếng Anh			
5	Kết quả điều tra, kiểm kê loài sinh vật							
		Tên khoa học	tenKhoaHoc	Chuỗi ký tự	String	150	1	Tên khoa học của loài
		Tên tiếng Việt	tenTiengViet	Chuỗi ký tự	String	150	0..1	Tên tiếng Việt của loài
		Giới	gioiSinhHoc	Chuỗi ký tự	String	50	1	Phân loại học: Giới (Tham chiếu bảng dữ liệu danh mục: DM_GioiSinhHoc)
		Ngành	nganhSinhHoc	Chuỗi ký tự	String	50	1	Phân loại học: Ngành (Tham chiếu bảng dữ liệu danh mục: DM_NganhSinhHoc)
		Lớp	lopSinhHoc	Chuỗi ký tự	String	50	1	Phân loại học: Lớp (Tham chiếu bảng dữ liệu danh mục: DM_LopSinhHoc)
		Bộ	boSinhHoc	Chuỗi ký tự	String	50	1	Phân loại học: Bộ (Tham chiếu bảng dữ liệu danh mục: DM_BoSinhHoc)
		Họ	hoSinhHoc	Chuỗi ký tự	String	50	1	Phân loại học: Họ (Tham chiếu bảng dữ liệu danh mục: DM_HoSinhHoc)
		Chi	chiSinhHoc	Chuỗi ký tự	String	50	1	Phân loại học: Chi (Tham chiếu bảng dữ liệu danh mục: DM_ChiSinhHoc)

STT	Dữ liệu	Trường thông tin		Kiểu dữ liệu		Độ dài	Miền giá trị	Mô tả
		Thông tin	Tên trường thông tin	Tiếng Việt	Tiếng Anh			
		Loài	loaiSinhHoc	Chuỗi ký tự	String	50	1	Phân loại học: Loài (Tham chiếu bảng dữ liệu danh mục: DM_LoaiSinhHoc)
		Dưới loài	duoiLoaiSinhHoc	Chuỗi ký tự	String	50	0..1	Phân loại học: Dưới loài (Tham chiếu bảng dữ liệu danh mục: DM_DuoiLoaiSinhHoc)
		Hồ sơ loài	hoSoLoai				0..1	Thông tin hồ sơ của loài sinh vật: (Tham chiếu bảng dữ liệu chủ: DLC_HoSoLoai)
		- Mã định danh	maDinhDanh	Chuỗi ký tự	String	50	1	Mã tham chiếu nếu loài sinh vật đã có hồ sơ loài
		- Tên khoa học	tenKhoaHoc	Chuỗi ký tự	String	150	1	Tên khoa học của loài sinh vật
6	Kết quả quan trắc loài							
		Mã ghi nhận loài	maGhiNhanLoai	Chuỗi ký tự	String	50	1	Mã ghi nhận sự kiện quan trắc của từng loài trong danh mục loài được quan trắc
		Tên khoa học	tenKhoaHoc	Chuỗi ký tự	String	150	1	Tên khoa học của loài
		Tên tiếng Việt	tenTiengViet	Chuỗi ký tự	String	150	0..1	Tên tiếng Việt của loài
		Giới	gioiSinhHoc	Chuỗi ký tự	String	50	1	Phân loại học: Giới (Tham chiếu bảng dữ liệu danh mục: DM_GioiSinhHoc)

STT	Dữ liệu	Trường thông tin		Kiểu dữ liệu		Độ dài	Miền giá trị	Mô tả
		Thông tin	Tên trường thông tin	Tiếng Việt	Tiếng Anh			
		Ngành	nganhSinhHoc	Chuỗi ký tự	String	50	1	Phân loại học: Ngành (Tham chiếu bảng dữ liệu danh mục: DM_NganhSinhHoc)
		Lớp	lopSinhHoc	Chuỗi ký tự	String	50	1	Phân loại học: Lớp (Tham chiếu bảng dữ liệu danh mục: DM_LopSinhHoc)
		Bộ	boSinhHoc	Chuỗi ký tự	String	50	1	Phân loại học: Bộ (Tham chiếu bảng dữ liệu danh mục: DM_BoSinhHoc)
		Họ	hoSinhHoc	Chuỗi ký tự	String	50	1	Phân loại học: Họ (Tham chiếu bảng dữ liệu danh mục: DM_HoSinhHoc)
		Chi	chiSinhHoc	Chuỗi ký tự	String	50	1	Phân loại học: Chi (Tham chiếu bảng dữ liệu danh mục: DM_ChiSinhHoc)
		Loài	loaiSinhHoc	Chuỗi ký tự	String	50	1	Phân loại học: Loài (Tham chiếu bảng dữ liệu danh mục: DM_LoaiSinhHoc)
		Dưới loài	duoiLoaiSinhHoc	Chuỗi ký tự	String	50	0..1	Phân loại học: Dưới loài (Tham chiếu bảng dữ liệu danh mục: DM_DuoiLoaiSinhHoc)

STT	Dữ liệu	Trường thông tin		Kiểu dữ liệu		Độ dài	Miền giá trị	Mô tả
		Thông tin	Tên trường thông tin	Tiếng Việt	Tiếng Anh			
		Hồ sơ loài	hoSoLoai				0..1	Thông tin hồ sơ của loài sinh vật (Tham chiếu bảng dữ liệu chủ: DLC_HoSoLoai)
		- Mã định danh	maDinhDanh	Chuỗi ký tự	String	50	1	Mã tham chiếu nếu loài đã có hồ sơ loài
		- Tên khoa học	tenKhoaHoc	Chuỗi ký tự	String	150	1	Tên khoa học của loài sinh vật
		Loài mới xuất hiện	loaiMoiXuatHien	Kiểu logic	Boolean		0..1	Đánh dấu loài mới xuất hiện: - Có - Không
		Quần thể sinh cảnh	quanTheSinhCanh	Chuỗi ký tự	String	1000	0..1	Số lượng quần thể (loài động vật/thực vật) hoặc diện tích sinh cảnh bao phủ của loài thực vật (trong trường hợp không xác định được số lượng quần thể thực vật)
		Số lượng cá thể	soLuongCaThe	Số	Number	20	0..1	Tổng số lượng cá thể trong khu/cơ sở bảo tồn trong đợt quan trắc
		Thời điểm phát hiện	thoiDiemPhatHien	Ngày/tháng/năm	Date		1	Thời điểm phát hiện loài sinh vật
		Địa điểm xuất hiện	diaDiemXuatHien	Chuỗi ký tự	String	250	1	Nơi ghi nhận sự xuất hiện của loài
		Tọa độ	geo	Điểm	GM_Point		1	Tọa độ (Kinh độ, Vĩ độ) vị trí ghi nhận loài để hiển thị trên bản đồ (GIS)

STT	Dữ liệu	Trường thông tin		Kiểu dữ liệu		Độ dài	Miền giá trị	Mô tả
		Thông tin	Tên trường thông tin	Tiếng Việt	Tiếng Anh			
		Sai lệch tọa độ	saiLechToaDo	Số	Number	10	0..1	Độ sai lệch của tọa độ (tính theo m)
		Tần suất bắt gặp	tanSuatBatGap	Số	Number	10	0..1	Tần suất bắt gặp loài (động vật) trong đợt quan trắc
		Bộ sưu tập	boSuuTap				0..n	Bộ sưu tập hình ảnh, âm thanh của loài sinh vật (Tham chiếu bảng dữ liệu gốc: DLG_BoSuuTap)
		- Mã định danh	maDinhDanh	Chuỗi ký tự	String	50	1	Mã tham chiếu bộ sưu tập
		- Tệp đính kèm	tepDinhKem	Đường dẫn lưu trữ file	URL		1	Tệp dữ liệu sưu tập
7	Xuất hiện loài							
		Tên khoa học	tenKhoaHoc	Chuỗi ký tự	String	150	1	Tên khoa học của loài sinh vật
		Tên tiếng Việt	tenTiengViet	Chuỗi ký tự	String	150	0..1	Tên tiếng Việt của loài sinh vật
		Giới	gioiSinhHoc	Chuỗi ký tự	String	50	1	Phân loại học: Giới (Tham chiếu bảng dữ liệu danh mục: DM_GioiSinhHoc)
		Ngành	nganhSinhHoc	Chuỗi ký tự	String	50	1	Phân loại học: Ngành (Tham chiếu bảng dữ liệu danh mục: DM_NganhSinhHoc)

STT	Dữ liệu	Trường thông tin		Kiểu dữ liệu		Độ dài	Miền giá trị	Mô tả
		Thông tin	Tên trường thông tin	Tiếng Việt	Tiếng Anh			
		Lớp	lopSinhHoc	Chuỗi ký tự	String	50	1	Phân loại học: Lớp (Tham chiếu bảng dữ liệu danh mục: DM_LopSinhHoc)
		Bộ	boSinhHoc	Chuỗi ký tự	String	50	1	Phân loại học: Bộ (Tham chiếu bảng dữ liệu danh mục: DM_BoSinhHoc)
		Họ	hoSinhHoc	Chuỗi ký tự	String	50	1	Phân loại học: Họ (Tham chiếu bảng dữ liệu danh mục: DM_HoSinhHoc)
		Chi	chiSinhHoc	Chuỗi ký tự	String	50	1	Phân loại học: Chi (Tham chiếu bảng dữ liệu danh mục: DM_ChiSinhHoc)
		Loài	loaiSinhHoc	Chuỗi ký tự	String	50	1	Phân loại học: Loài (Tham chiếu bảng dữ liệu danh mục: DM_LoaiSinhHoc)
		Dưới loài	duoiLoaiSinhHoc	Chuỗi ký tự	String	50	0..1	Phân loại học: Dưới loài (Tham chiếu bảng dữ liệu danh mục: DM_DuoiLoaiSinhHoc)
		Hồ sơ loài	hoSoLoai				0..1	Thông tin hồ sơ của loài sinh vật (Tham chiếu bảng dữ liệu chủ: DLC_HoSoLoai)

STT	Dữ liệu	Trường thông tin		Kiểu dữ liệu		Độ dài	Miền giá trị	Mô tả
		Thông tin	Tên trường thông tin	Tiếng Việt	Tiếng Anh			
		- Mã định danh	maDinhDanh	Chuỗi ký tự	String	50	1	Mã tham chiếu nếu loài sinh vật đã có hồ sơ loài
		- Tên khoa học	tenKhoaHoc	Chuỗi ký tự	String	150	1	Tên khoa học của loài sinh vật
		Thời điểm phát hiện	thoiDiemPhatHien	Ngày/tháng/năm	Date		1	Thời điểm phát hiện loài
		Địa điểm xuất hiện	diaDiemXuatHien	Chuỗi ký tự	String	250	1	Nơi ghi nhận sự xuất hiện của loài
		Tọa độ	geo	Điểm	GM_Point		1	Tọa độ (Kinh độ, Vĩ độ) vị trí ghi nhận loài để hiển thị trên bản đồ (GIS)
		Sai lệch tọa độ	saiLechToaDo	Số	Number	10	0..1	Độ sai lệch của tọa độ (tính theo m)
		Số lượng cá thể	soLuongCaThe	Số	Number	20	0..1	Số lượng cá thể bắt gặp trong lần xuất hiện
		Tần suất bắt gặp	tanSuatBatGap	Số	Number	10	0..1	Tần suất bắt gặp loài sinh vật
		Người thu thập	nguoiThuThap	Chuỗi ký tự	String	250	1	Người thu thập
		Bộ sưu tập	boSuuTap				0..n	Bộ sưu tập hình ảnh, âm thanh của loài sinh vật (Tham chiếu bảng dữ liệu gốc: DLG_BoSuuTap)
		- Mã định danh	maDinhDanh	Chuỗi ký tự	String	50	1	Mã tham chiếu bộ sưu tập

STT	Dữ liệu	Trường thông tin		Kiểu dữ liệu		Độ dài	Miền giá trị	Mô tả
		Thông tin	Tên trường thông tin	Tiếng Việt	Tiếng Anh			
		- Tệp đính kèm	tepDinhKem	Đường dẫn lưu trữ file	URL		1	Tệp dữ liệu sưu tập
8	Kết quả điều tra nguồn gen							
		Tên khoa học	tenKhoaHoc	Chuỗi ký tự	String	150	1	Tên khoa học của nguồn gen
		Tên tiếng Việt	tenTiengViet	Chuỗi ký tự	String	150	0..1	Tên tiếng Việt của nguồn gen
		Giới	gioiSinhHoc	Chuỗi ký tự	String	50	1	Phân loại học: Giới (Tham chiếu bảng dữ liệu danh mục: DM_GioiSinhHoc)
		Ngành	nganhSinhHoc	Chuỗi ký tự	String	50	1	Phân loại học: Ngành (Tham chiếu bảng dữ liệu danh mục: DM_NganhSinhHoc)
		Lớp	lopSinhHoc	Chuỗi ký tự	String	50	1	Phân loại học: Lớp (Tham chiếu bảng dữ liệu danh mục: DM_LopSinhHoc)
		Bộ	boSinhHoc	Chuỗi ký tự	String	50	1	Phân loại học: Bộ (Tham chiếu bảng dữ liệu danh mục: DM_BoSinhHoc)
		Họ	hoSinhHoc	Chuỗi ký tự	String	50	1	Phân loại học: Họ (Tham chiếu bảng dữ liệu danh mục: DM_HoSinhHoc)
		Chi	chiSinhHoc	Chuỗi ký tự	String	50	1	Phân loại học: Chi (Tham chiếu bảng dữ

STT	Dữ liệu	Trường thông tin		Kiểu dữ liệu		Độ dài	Miền giá trị	Mô tả
		Thông tin	Tên trường thông tin	Tiếng Việt	Tiếng Anh			
								liệu danh mục: DM_ChiSinhHoc)
		Loài	loaiSinhHoc	Chuỗi ký tự	String	50	1	Phân loại học: Loài (Tham chiếu bảng dữ liệu danh mục: DM_LoaiSinhHoc)
		Dưới loài	duoiLoaiSinhHoc	Chuỗi ký tự	String	50	0..1	Phân loại học: Dưới loài (Tham chiếu bảng dữ liệu danh mục: DM_DuoiLoaiSinhHoc)
		Nguồn gen	nguonGen				0..1	Thông tin nguồn gen (Tham chiếu bảng dữ liệu chủ nguồn gen: DLC_NguonGen)
		- Mã định danh	maDinhDanh	Chuỗi ký tự	String	50	1	Mã tham chiếu nguồn gen
		- Tên khoa học	tenKhoaHoc	Chuỗi ký tự	String	150	1	Tên khoa học của nguồn gen

3. Báo cáo đa dạng sinh học

3.1. Mô hình dữ liệu

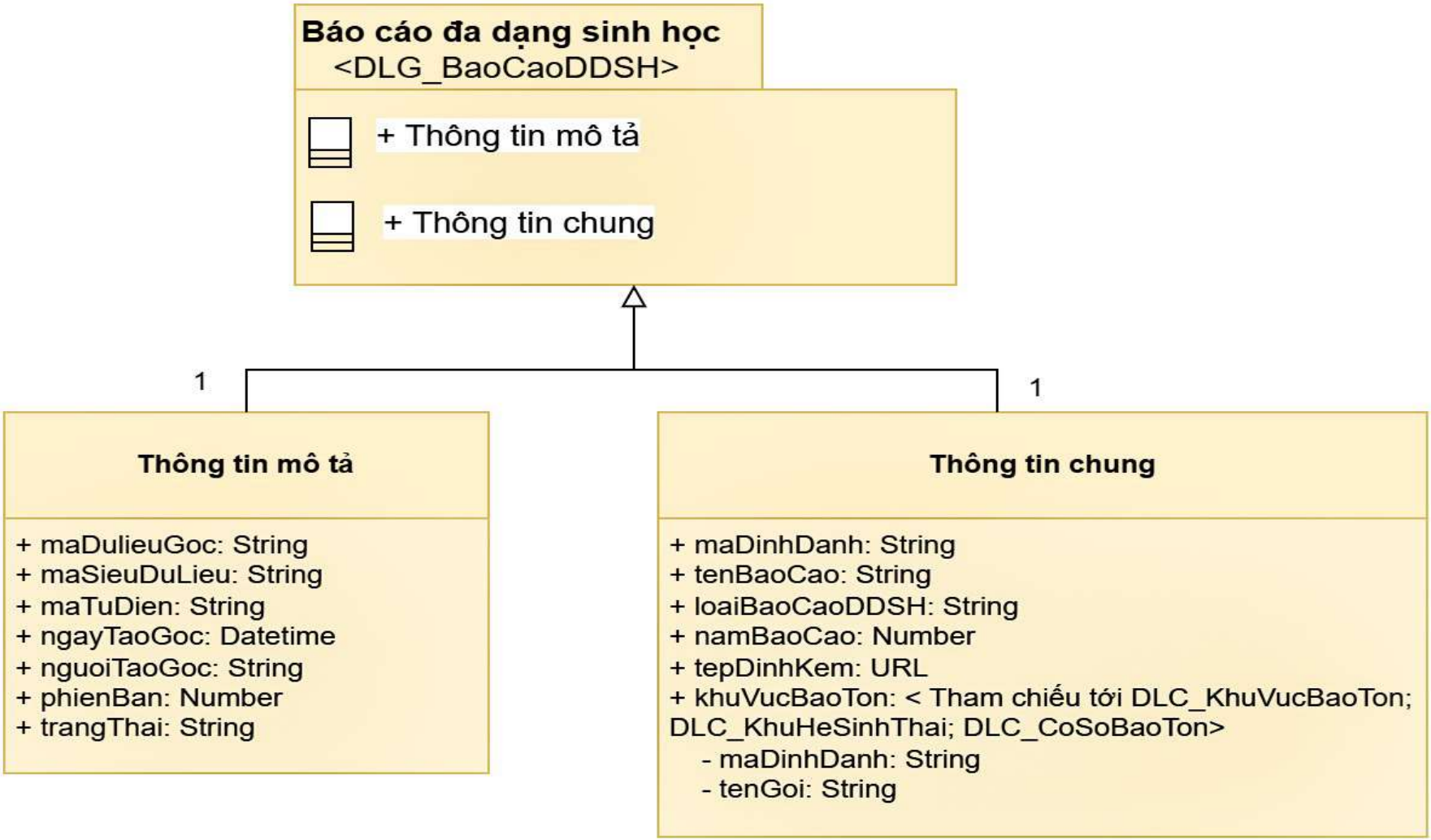

Hình 3. Mô hình dữ liệu báo cáo đa dạng sinh học

3.2. Cấu trúc thông tin

Tên bảng: DLG_BaoCaoDDSH

STT	Dữ liệu	Trường thông tin		Kiểu dữ liệu		Độ dài	Miền giá trị	Mô tả
		Thông tin	Tên trường thông tin	Tiếng Việt	Tiếng Anh			
1	Thông tin mô tả							
		Mã dữ liệu gốc	maDuLieuGoc	Chuỗi ký tự	String	50	1	Định danh duy nhất toàn ngành
		Mã siêu dữ liệu	maSieuDuLieu	Chuỗi ký tự	String	50	1	Liên kết siêu dữ liệu
		Mã từ điển	maTuDien	Chuỗi ký tự	String	50	1	Liên kết với từ điển dữ liệu
		Ngày tạo	ngayTaoGoc	Ngày/tháng/năm	DateTime		1	Thời điểm tạo bản ghi gốc
		Người tạo	nguoiTaoGoc	Chuỗi ký tự	String	50	1	Người tạo/thu thập dữ liệu
		Phiên bản	phienBan	Số	Number	10	1	Phiên bản (không chỉnh sửa)
		Trạng thái	trangThai	Chuỗi ký tự	String	20	1	Hoạt động/Lưu trữ
2	Thông tin chung							
		Mã định danh	maDinhDanh	Chuỗi ký tự	String	50	1	Mã định danh điện tử của báo cáo đa dạng sinh học dùng để chia sẻ dữ liệu
		Tên báo cáo	tenBaoCao	Chuỗi ký tự	String	250	1	Tên báo cáo
		Loại báo cáo	loaiBaoCaoDDSH	Chuỗi ký tự	String	50	1	Loại báo cáo (Tham chiếu bảng dữ liệu danh mục: DM_LoaiBaoCaoDDSH)
		Năm báo cáo	namBaoCao	Số	Number	10	1	Năm báo cáo
		Cơ quan ban hành	coQuanBanHanh	Chuỗi ký tự	String	50	1	Cơ quan ban hành báo cáo (Tham chiếu bảng dữ liệu danh mục:

STT	Dữ liệu	Trường thông tin		Kiểu dữ liệu		Độ dài	Miền giá trị	Mô tả
		Thông tin	Tên trường thông tin	Tiếng Việt	Tiếng Anh			
								DM_CoQuanDonVi)
		Tệp dữ liệu đính kèm	tepDinhKem	Đường dẫn lưu trữ file	URL		1	Tệp dữ liệu đính kèm
		Khu vực bảo tồn liên quan	khuVucBaoTon				0..n	Khu vực bảo tồn có báo cáo liên quan (Tham chiếu bảng dữ liệu chủ: DLC_KhuVucBaoTon hoặc DLC_KhuHeSinhThai hoặc DLC_CoSoBaoTon)
		- Mã định danh	maDinhDanh	Chuỗi ký tự	String	50	1	Mã tham chiếu khu vực bảo tồn
		- Tên gọi	tenGoi	Chuỗi ký tự	String	250	1	Tên gọi khu vực bảo tồn

4. Kiểm tra chuyên ngành

4.1. Mô hình dữ liệu

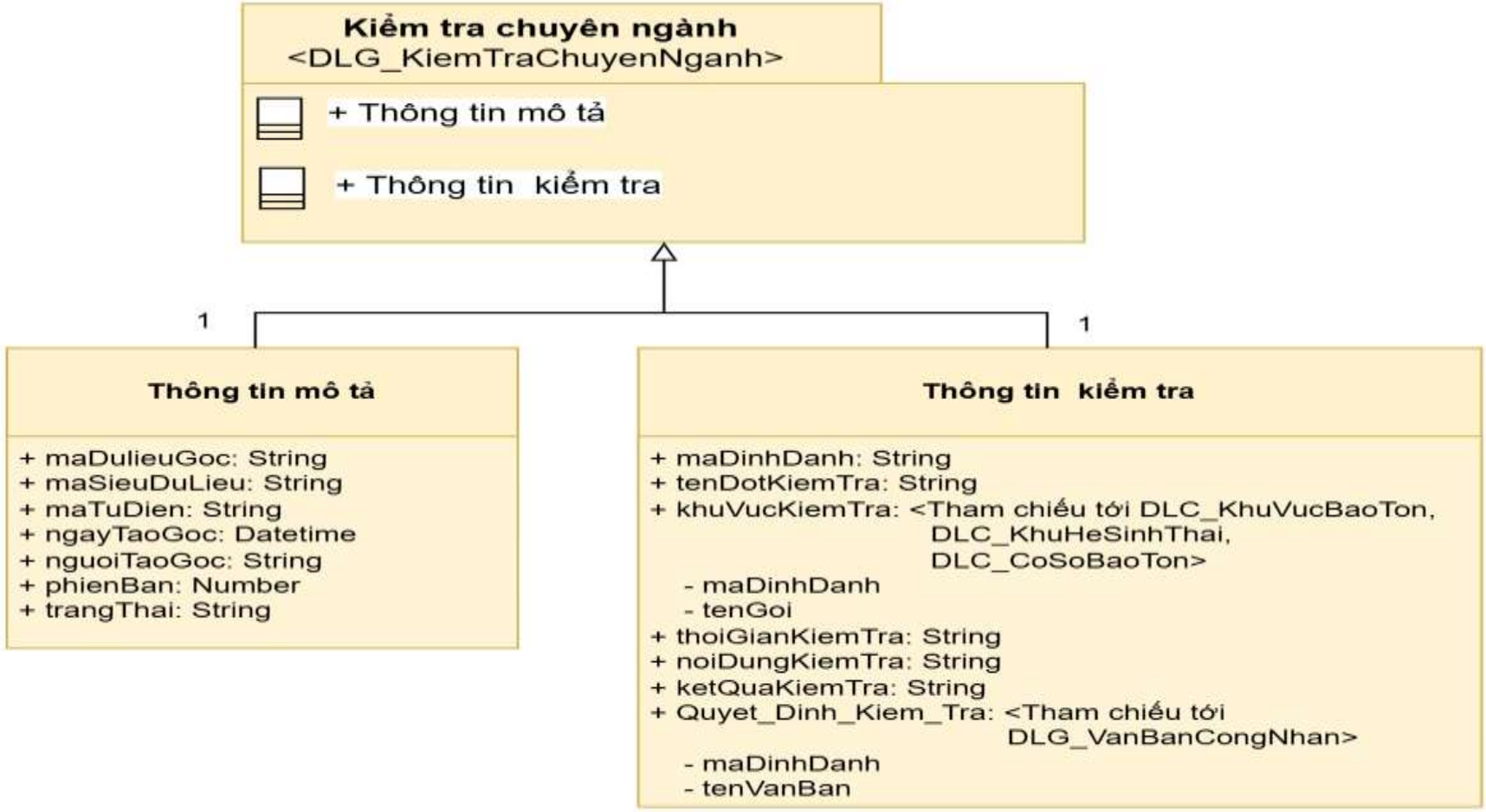

Hình 4. Mô hình dữ liệu kiểm tra chuyên ngành

4.2. Cấu trúc thông tin

Tên bảng: DLG_KiemTraChuyenNganh

STT	Dữ liệu	Trường thông tin		Kiểu dữ liệu		Độ dài	Miền giá trị	Mô tả
		Thông tin	Tên trường thông tin	Tiếng Việt	Tiếng Anh			
1	Thông tin mô tả							
		Mã dữ liệu gốc	maDuLieuGoc	Chuỗi ký tự	String	50	1	Định danh duy nhất toàn ngành
		Mã siêu dữ liệu	maSieuDuLieu	Chuỗi ký tự	String	50	1	Liên kết siêu dữ liệu
		Mã từ điển	maTuDien	Chuỗi ký tự	String	50	1	Liên kết với từ điển dữ liệu
		Ngày tạo	ngayTaoGoc	Ngày/tháng/năm	DateTime		1	Thời điểm tạo bản ghi gốc
		Người tạo	nguoiTaoGoc	Chuỗi ký tự	String	50	1	Người tạo/thu thập dữ liệu
		Phiên bản	phienBan	Số	Number	10	1	Phiên bản (không chỉnh sửa)
		Trạng thái	trangThai	Chuỗi ký tự	String	20	1	Hoạt động/Lưu trữ
2	Thông tin kiểm tra							
		Mã định danh	maDinhDanh	Chuỗi ký tự	String	50	1	Mã định danh điện tử của đợt kiểm tra dùng để chia sẻ dữ liệu
		Tên đợt kiểm tra	tenDotKiemTra	Chuỗi ký tự	String	250	1	Tên đợt kiểm tra
		Khu vực kiểm tra	khuVucKiemTra				1	Khu vực được kiểm tra chuyên ngành (Tham chiếu bảng dữ liệu chủ: DLC_KhuVucBaoTon hoặc DLC_KhuHeSinhThai hoặc DLC_CoSoBaoTon)

STT	Dữ liệu	Trường thông tin		Kiểu dữ liệu		Độ dài	Miền giá trị	Mô tả
		Thông tin	**Tên trường thông tin**	**Tiếng Việt**	**Tiếng Anh**			
		- Mã định danh	maDinhDanh	Chuỗi ký tự	String	50	1	Mã tham chiếu khu vực được kiểm tra chuyên ngành
		- Tên gọi	tenGoi	Chuỗi ký tự	String	250	1	Tên gọi khu vực được kiểm tra chuyên ngành
		Thời gian kiểm tra	thoiGianKiemTra	Chuỗi ký tự	String	150	0..1	Thời gian kiểm tra
		Nội dung kiểm tra	noiDungKiemTra	Chuỗi ký tự	String	1000	0..1	Nội dung kiểm tra
		Kết quả kiểm tra	ketQuaKiemTra	Chuỗi ký tự	String	1000	0..1	Kết quả kiểm tra
		Quyết định kiểm tra	quyetDinhKiemTra				1	Quyết định kiểm tra của đợt kiểm tra chuyên ngành (Tham chiếu bảng dữ liệu gốc: DLG_TuLieuLuuTru)
		- Mã định danh	maDinhDanh	Chuỗi ký tự	String	50	1	Mã tham chiếu quyết định kiểm tra
		- Tên tư liệu	tenTuLieu	Chuỗi ký tự	String	250	1	Tên tư liệu

5. Bộ sưu tập

5.1. Mô hình dữ liệu

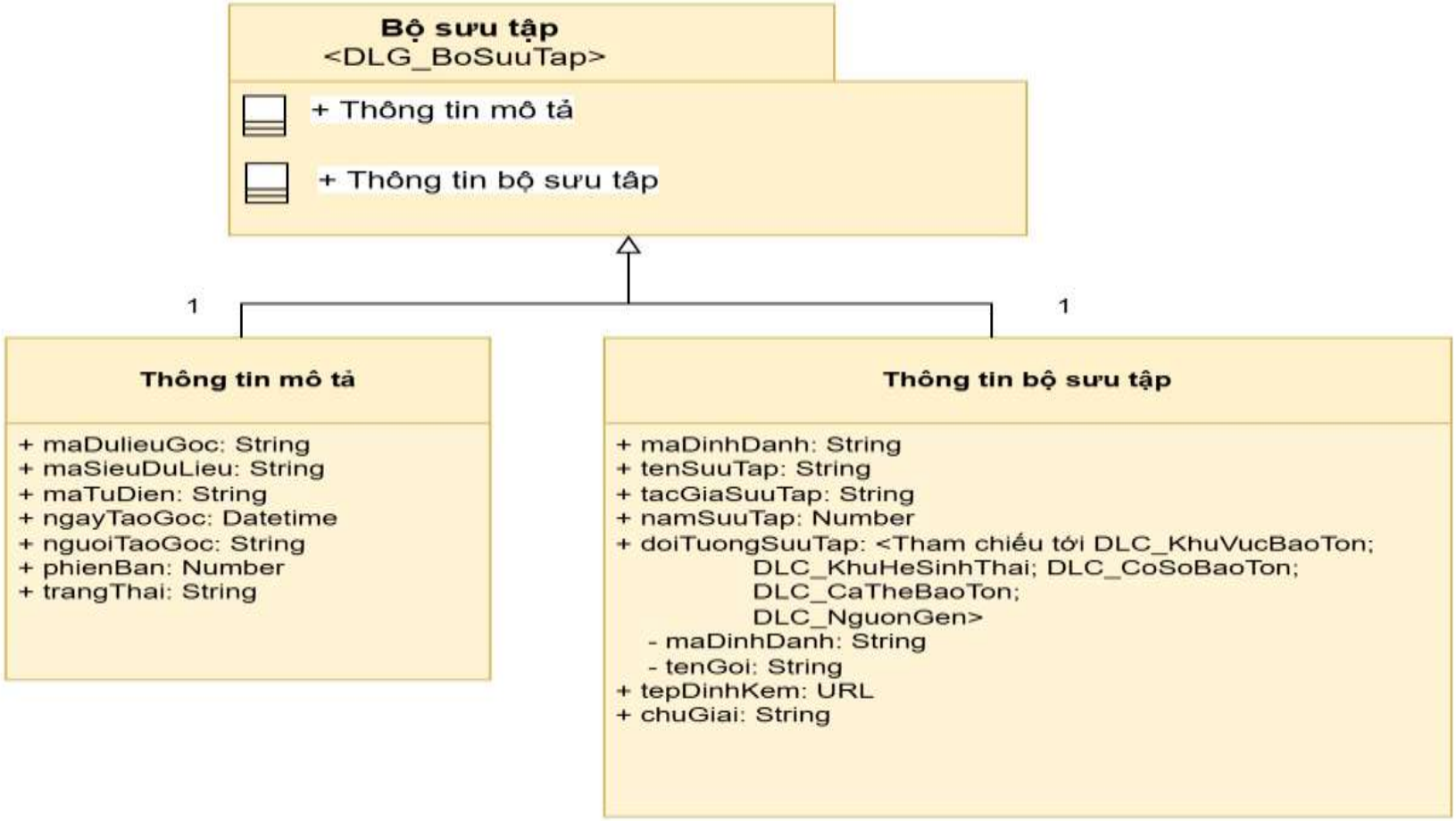

Hình 5. Mô hình dữ liệu bộ sưu tập

5.2. Cấu trúc thông tin

Tên bảng: DLG_BoSuuTap

STT	Dữ liệu	Trường thông tin		Kiểu dữ liệu		Độ dài	Miền giá trị	Mô tả
		Thông tin	Tên trường thông tin	Tiếng Việt	Tiếng Anh			
1	Thông tin mô tả							
		Mã dữ liệu gốc	maDuLieuGoc	Chuỗi ký tự	String	50	1	Định danh duy nhất toàn ngành
		Mã siêu dữ liệu	maSieuDuLieu	Chuỗi ký tự	String	50	1	Liên kết siêu dữ liệu
		Mã từ điển	maTuDien	Chuỗi ký tự	String	50	1	Liên kết với từ điển dữ liệu
		Ngày tạo	ngayTaoGoc	Ngày/tháng/năm	DateTime		1	Thời điểm tạo bản ghi gốc
		Người tạo	nguoiTaoGoc	Chuỗi ký tự	String	50	1	Người tạo/thu thập dữ liệu
		Phiên bản	phienBan	Số	Number	10	1	Phiên bản (không chỉnh sửa)
		Trạng thái	trangThai	Chuỗi ký tự	String	20	1	Hoạt động/Lưu trữ
2	Thông tin bộ sưu tập							
		Mã định danh	maDinhDanh	Chuỗi ký tự	String	50	1	Mã định danh điện tử của dữ liệu sưu tập dùng để chia sẻ dữ liệu
		Tên dữ liệu sưu tập	tenSuuTap	Chuỗi ký tự	String	250	1	Tên dữ liệu sưu tập
		Tác giả sưu tập	tacGiaSuuTap	Chuỗi ký tự	String	250	1	Tên tác giả sưu tập hình ảnh, âm thanh
		Năm sưu tập	namSuuTap	Số	Number	10	1	Năm sưu tập
		Đối tượng sưu tập	doiTuongSuuTap				0..n	Đối tượng sưu tập (Tham chiếu bảng dữ liệu chủ: DLC_KhuVucBaoTon hoặc DLC_KhuHeSinhThai hoặc DLC_CoSoBaoTon hoặc DLC_HoSoLoai hoặc

STT	Dữ liệu	Trường thông tin		Kiểu dữ liệu		Độ dài	Miền giá trị	Mô tả
		Thông tin	Tên trường thông tin	Tiếng Việt	Tiếng Anh			
								DLC_CaTheBaoTon hoặc DLC_NguonGen)
		- Mã định danh	maDinhDanh	Chuỗi ký tự	String	50	1	Mã tham chiếu đối tượng sưu tập
		- Tên gọi	tenGoi	Chuỗi ký tự	String	250	1	Tên gọi đối tượng sưu tập
		Tệp dữ liệu đính kèm	tepDinhKem	Đường dẫn lưu trữ file	URL		1	Tệp dữ liệu đính kèm
		Chú giải	chuGiai	Chuỗi ký tự	String	250	1	Chú giải bộ sưu tập

6. Tư liệu lưu trữ

6.1. Mô hình dữ liệu

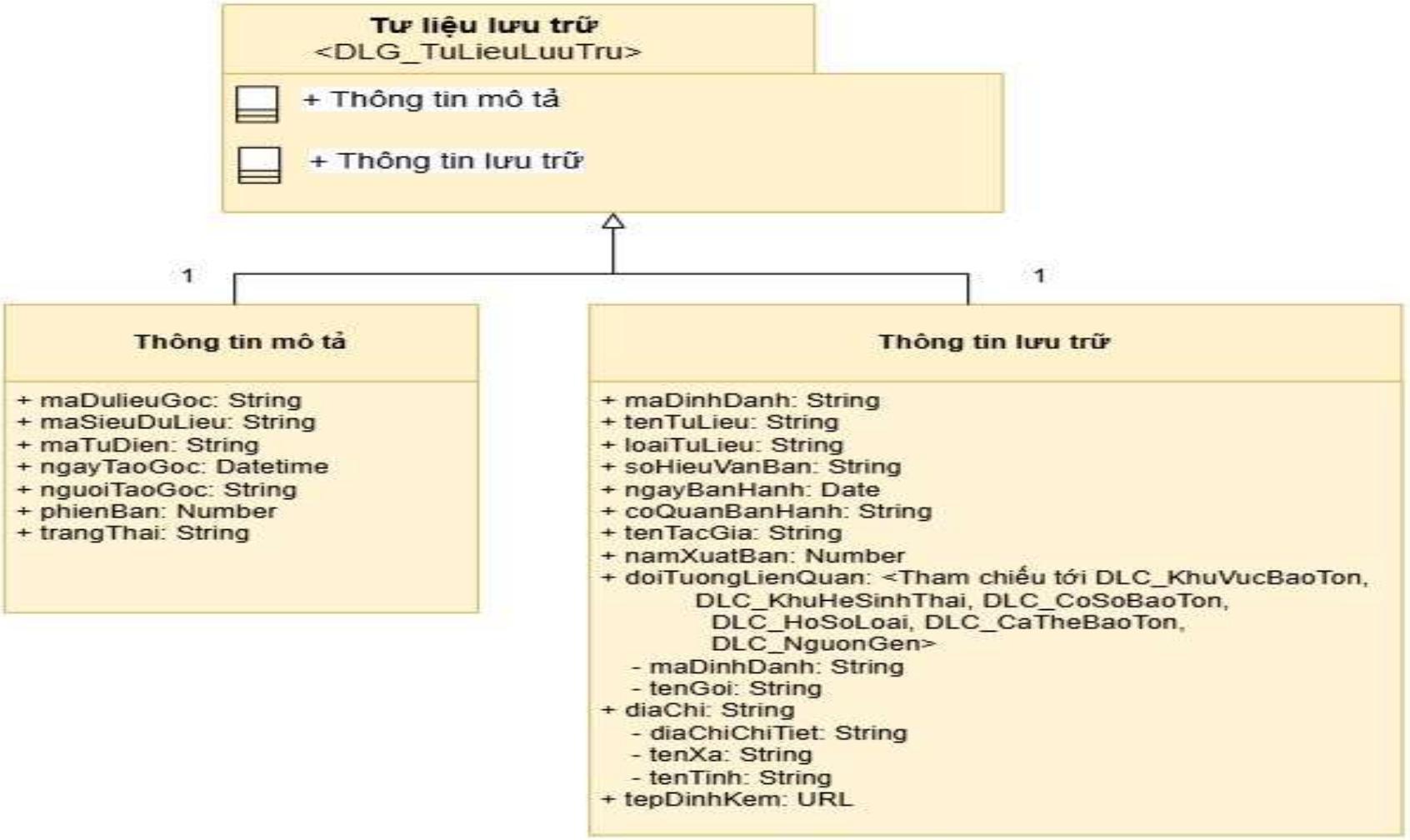

Hình 6. Mô hình dữ liệu tư liệu lưu trữ

6.2. Cấu trúc thông tin

Tên bảng: DLG_TuLieuLuuTru

STT	Dữ liệu	Trường thông tin		Kiểu dữ liệu		Độ dài	Miền giá trị	Mô tả
		Thông tin	Tên trường thông tin	Tiếng Việt	Tiếng Anh			
1	Thông tin mô tả							
		Mã dữ liệu gốc	maDuLieuGoc	Chuỗi ký tự	String	50	1	Định danh duy nhất toàn ngành
		Mã siêu dữ liệu	maSieuDuLieu	Chuỗi ký tự	String	50	1	Liên kết siêu dữ liệu
		Mã từ điển	maTuDien	Chuỗi ký tự	String	50	1	Liên kết với từ điển dữ liệu
		Ngày tạo	ngayTaoGoc	Ngày/tháng/năm	DateTime		1	Thời điểm tạo bản ghi gốc
		Người tạo	nguoiTaoGoc	Chuỗi ký tự	String	50	1	Người tạo/thu thập dữ liệu
		Phiên bản	phienBan	Số	Number	10	1	Phiên bản (không chỉnh sửa)
		Trạng thái	trangThai	Chuỗi ký tự	String	20	1	Hoạt động/Lưu trữ
2	Thông tin lưu trữ							
		Mã định danh	maDinhDanh	Chuỗi ký tự	String	50	1	Mã định danh điện tử của tư liệu lưu trữ dùng để chia sẻ dữ liệu
		Tên tư liệu	tenTuLieu	Chuỗi ký tự	String	250	1	Tên tư liệu
		Loại tư liệu lưu trữ	loaiTuLieu	Chuỗi ký tự	String	50	0..1	Loại tư liệu được lưu trữ 1. Văn bản pháp lý (Quyết định, Kế hoạch, Quy hoạch...); 2. Tư liệu báo cáo khoa học và chuyên ngành; 3. Tư liệu tri thức truyền thống; 4. Tư liệu nguồn gen và di truyền; 5. Tư liệu không gian và bản đồ;

STT	Dữ liệu	Trường thông tin		Kiểu dữ liệu		Độ dài	Miền giá trị	Mô tả
		Thông tin	Tên trường thông tin	Tiếng Việt	Tiếng Anh			
								6. Tư liệu đa phương tiện (âm thanh, video).
		Số hiệu văn bản	soHieuVanBan	Chuỗi ký tự	String	50	0..1	Số và ký hiệu văn bản
		Ngày ban hành	ngayBanHanh	Ngày/tháng/năm	Date		0..1	Ngày ban hành
		Cơ quan ban hành	coQuanBanHanh	Chuỗi ký tự	String	50	0..1	Cơ quan ban hành (Tham chiếu bảng dữ liệu danh mục: DM_CoQuanDonVi)
		Tên tác giả	tenTacGia	Chuỗi ký tự	String	250	0..1	Tên tác giả
		Năm xuất bản	namXuatBan	Số	Number	10	0..1	Năm xuất bản
		Đối tượng liên quan	doiTuongLienQuan				0..n	Đối tượng liên quan (Tham chiếu các bảng dữ liệu chủ: DLC_KhuVucBaoTon hoặc DLC_KhuHeSinhThai hoặc DLC_CoSoBaoTon hoặc DLC_HoSoLoai hoặc DLC_CaTheBaoTon hoặc DLC_NguonGen)
		- Mã định danh	maDinhDanh	Chuỗi ký tự	String	50	1	Mã tham chiếu đối tượng liên quan
		- Tên gọi	tenGoi	Chuỗi ký tự	String	250	1	Tên gọi của đối tượng liên quan
		Địa chỉ	diaChi				1	Địa chỉ
		- Địa chỉ chi tiết	diaChiChiTiet	Chuỗi ký tự	String	150	0..1	Địa chỉ chi tiết
		- Tên xã/phường/đặc khu	tenXa	Chuỗi ký tự	String	50	1	Địa danh hành chính xã/phường/đặc khu (Tham chiếu bảng dữ liệu danh mục: DM_DVHC, được đồng bộ từ

STT	Dữ liệu	Trường thông tin		Kiểu dữ liệu		Độ dài	Miền giá trị	Mô tả
		Thông tin	**Tên trường thông tin**	**Tiếng Việt**	**Tiếng Anh**			
								dữ liệu Danh mục tham chiếu quốc gia)
		- Tên tỉnh/thành phố	tenTinh	Chuỗi ký tự	String	50	1	Địa danh hành chính tỉnh/thành phố (Tham chiếu bảng dữ liệu danh mục: DM_DVHC, được đồng bộ từ dữ liệu Danh mục tham chiếu quốc gia)
		Tệp dữ liệu đính kèm	tepDinhKem	Đường dẫn lưu trữ file	URL		1	Tệp dữ liệu đính kèm